

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 250/2021/QĐST-HNGĐ

Huyện Trần Văn Thời, ngày 22 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 396/2021/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Võ Thanh G, sinh năm 1983; Cư trú: Khóm 7, thị t, huyện T, tỉnh C.

Bị đơn: Anh Sử Công C, sinh năm 1975; Cư trú: Khóm 2, thị t, huyện T, tỉnh C.

Căn cứ: Các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thanh G và anh Sử Công C.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Chị Võ Thanh G và anh Sử Công C thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Chị Võ Thanh G và anh Sử Công C thống nhất giao con chung tên Sử Võ Nhã Quỳnh, sinh ngày 24/01/2018 cho chị G trực tiếp nuôi dưỡng.
 - Anh Sử Công C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con.
 - Về tài sản chung, nợ chung: Chị Võ Thanh G và anh Sử Công C thống nhất xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án công nhận.
 - Về án phí: Chị Võ Thanh G tự nguyện chịu toàn bộ án phí thuận tình ly

hôn số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Ngày 22/10/2021, chị G đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004071 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được đối trừ chuyển thu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), chị G được hoàn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- CCTHADS huyện Trần Văn Thời;
- UBND thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Hồng Hà